

Số: 07/2024/QĐCNHGT-DS

Nghi Xuân, ngày 27 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Phan Văn Tr và anh Ngô Mạnh H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng đặt cọc đề ngày 20/11/2023 của anh Phan Văn Tr.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Phan Văn Tr – Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Hữu N, xã Thạch Mỹ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện theo uỷ quyền: Chị Trần Thị Phương Nam – Sinh năm 1986 (Văn bản uỷ quyền ngày 25/10/2023); Địa chỉ: Thôn Bắc Ch, xã Kỳ Châu, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Người bị kiện: Anh Ngô Mạnh H – Sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Đại Đ, xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Hủy Hợp đồng đặt cọc ký ngày 18/02/2022 giữa anh Phan Văn Tr và anh Ngô Mạnh H.

- Anh Ngô Mạnh H có nghĩa vụ giao lại cho anh Phan Văn Tr số tiền 170.000.000 (Một trăm bảy mươi triệu) đồng.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày anh Phan Văn Tr có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Ngô Mạnh H không chịu thi hành án hoặc thi hành không đầy đủ thì còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng

với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- THADS huyện Nghi Xuân;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(đã ký đóng dấu)

Phạm Huy Bình